ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ MỸ HƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2245 /QĐ-UBND	*Mỹ Hương, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
V/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà văn hóa ấp Tà Ân A1

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MỸ HƯƠNG

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/04/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD của Bộ Xây dựng: Hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng Thông tư về Ban hành định mức xây dựng

Căn cứ Thông tư 40/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 06 năm 2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính về việc Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 939/QĐ-SXD ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Sở Xây dựng TP Cần Thơ Về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng chuyển đổi theo quy định tại Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây

dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật.

Căn cứ Quyết định số 947/QĐ-SXD ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Sở Xây dựng TP Cần Thơ Về việc công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng chuyển đổi theo quy định tại Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật.

Căn cứ Công văn số 1470/UBND-KT ngày 21 tháng 09 năm 2026 của UBND xã Mỹ Hương Về việc giao đơn vị làm Chủ đầu tư các danh mục công trình thuộc các nguồn vốn trên địa bàn xã Mỹ Hương năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2128/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hương về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nhà văn hóa ấp Tà Ân A1;

Căn cứ Báo cáo số 192/BC-TP ngày 19 tháng 10 năm 2026 của Công ty TNHH Tư vấn Kiểm định Thuận Phát về việc báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình Nhà văn hóa ấp Tà Ân A1;

Căn cứ Báo cáo 11/BC-TĐ ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp về việc Báo cáo kết quả thẩm định tổng mức đầu tư xây dựng và đánh giá sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế bản vẽ thi công thuộc dự án Nhà văn hóa ấp Tà Ân A1;

Căn cứ Thông báo số 1019/TB-PKT ngày 28/10/2026 của Phòng Kinh tế xã Mỹ Hương về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nhà văn hóa ấp Tà Ân A1;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Mỹ Hương tại Tờ trình số 1020/TTr-PKT ngày 28/10/2026 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc dự án Nhà văn hóa ấp Tà Ân A1;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà văn hóa ấp Tà Ân A1với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Nhà văn hóa ấp Tà Ân A1

2. Chủ đầu tư: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Mỹ Hương

3. Địa điểm xây dưng dự án: xã Mỹ Hương, TP Cần Thơ

4. Loại, cấp công trình: cấp VI, Công trình dân dụng thời hạn sử dụng lâu dài.

5. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

6. Mục tiêu dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà văn hóa ấp Tà Ân A1 Nhằm tạo điều kiện, cơ sở vật chất để tuyên truyền, phổ biến đường lối chủ

trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đồng thời cũng là nơi sinh hoạt văn hoá, văn nghệ, thể dục – thể thao, vui chơi giải trí nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân trong ấp nhằm góp phần xây dựng đời sống vật chất tinh thần của người dân trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số ngày càng được nâng cao.

7. Quy mô đầu tư xây dựng:

7. 1. Hạng mục Cải tạo khối nhà chính:

a) Quy mô:

- Xây mới khối nhà trệt, diện tích 151,84m^2, chiều cao đỉnh mái 6,35m so với mặt sân hoàn thiện.

b) Giải pháp thiết kế:

- Móng đơn BTCT M250, đặt trên nền gia cố cừ tràm dài 4,5m, mật độ 25 cây/m^2; Khung BTCT M250, vì thép thép hộp 50x100x2mm mạ kẽm; Tường dày 10cm, 20cm xây gạch ống không nung (sử dụng gạch xi măng cốt liệu) tường trong nhà ốp gạch ceramic 300x600 cao 0,9m, phần tường còn lại bả bột bả, sơn 1 nước lót, 2 nước phủ; Mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 5,0dem, xà gồ thép C50x100x1,8mm mạ kẽm; Sử dụng trần tấm thạch cao KT ô (60x60)cm, khung nổi; Cửa đi, cửa sổ sử dụng cửa panô khung nhôm hệ 700, kính dày 5mm; Nền lát gạch ceramic 600x600, trên đan nền BTCT 250, dày 8cm và lớp cát tôn nền.

7.2. Hạng mục Xây mới nhà vệ sinh:

a) Quy mô:

- Xây dựng mới khối nhà trệt, diện tích 9,1m^2, chiều cao đỉnh mái 3,97m so với mặt sân hoàn thiện.

b) Giải pháp thiết kế:

- Móng cọc BTCT M250, tiết diện (20x20)cm, dài 5,0m; Khung BTCT M250; Tường dày 10cm xây gạch ống không nung (sử dụng gạch xi măng cốt liệu) tường trong nhà ốp gạch ceramic (30x60)cm cao 2,1m, phần tường còn lại bả bột bả, sơn 1 nước lót, 2 nước phủ; Mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 5dem, xà gồ thép hộp 40x80x1,8mm mạ kẽm; Sử dụng trần tấm thạch cao KT ô (60x60)cm, khung nổi; Cửa đi, cửa sổ sử dụng cửa panô khung nhôm hệ 700, kính dày 5mm; Nền lát gạch ceramic 300x300, trên đan nền BTCT 250, dày 7cm và lớp cát tôn nền.

7.3. Hạng mục Hàng rào mặt bên:

a) Quy mô:

- Làm mới hàng rào mặt bên dài 25,5m.

b) Giải pháp thiết kế:

- Hàng rào dạng thoáng, chân tường xây gạch ống không nung dày 10cm, cao 0,6m, toàn bộ cột, giằng tường, tường sơn không bả 1 nước lót, 2 nước phủ; phía trên lắp khung lưới B40 cao 1,6m, sơn toàn bộ khung lưới 1 nước chống sét, 2 nước sơn dầu hoàn thiện; Cột, đà kiềng, giằng tường BTCT M250; Móng cọc BTCT M250, tiết diện (20x20)cm, dài 5,0m

7.4. Hạng mục Sân đường:

a) Quy mô:

- Làm mới sân đường diện tích 352m^2.

b) Giải pháp thiết kế:

- Sân đường có cấu tạo như sau:

+ Lớp BTCT M250, dày 8cm, lưới thép Ø6a200.

+ Lớp ni lông lót.

+ Nền cát san lấp tạo dốc 1%.

- Lắp đặt dây dẫn và các thiết bị điện cấp điện tổng thể.

- Lắp đặt 3 bộ đèn led pha 80W chiếu sáng ngoại vị.

7.5. Hạng mục San lấp mặt bằng:

a) Quy mô:

- Diện tích san lấp mặt bằng 534m^2.

- Làm mới bó nền dài 17,0m.

b) Giải pháp thiết kế:

- San lấp mặt bằng bằng cát cồn, đầm chặt yêu cầu k=0,9:

- Bó nền xây bằng gạch ống không nung dày 10cm, cao 0,4m, đặt trên nền bê tông lót đá 1x2, M150, dày 10cm.

7.6. Hạng mục Phá dỡ nhà hiện trạng:

a) Quy mô:

- Phá dỡ khối nhà trệt, diện tích 62,16 m^2.

b) Giải pháp thiết kế:

- Tháo dỡ và phá dỡ toàn bộ khối nhà hiện trạng.

* Các khối lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật khác lấy theo hồ sơ bản vẽ thi công được phê duyệt.

8. Giá trị tổng mức đầu tư: 1.700.000.000 đồng. (Bằng chữ:*Một tỷ bảy trăm triệu* đồng*)* trong đó :

- Chi phí xây dựng: 1.451.346.308 đồng.

- Chi phí quản lý dự án: 45.804.845 đồng.
- Chi phí tư vấn: 171.832.436 đồng.
- Chi phí khác: 28.985.311 đồng.
- Chi phí dự phòng: 2.031.100 đồng.

9. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Thu tiền sử dụng đất và tiết kiệm chi ngân sách năm 2026.

10. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2027

11. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tự thực hiện quản lý dự án

12. Các nội dung khác (nếu có): Theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật và nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Phòng Kinh tế, Văn phòng HĐND và UBND xã và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Mỹ Hương, Phòng Giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước khu vực XIX và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ MỸ HƯƠNG T.P CẦN THƠ

Võ Minh Luân